

Số: 130 /KH-TTYT

Lạc Thủy, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa;

Thực hiện Công văn số 999/SYT-QLHN ngày 28/4/2021 của Sở Y tế Hoà Bình về việc xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp CCHN khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa (lần 2);

Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích

Hướng dẫn về nội dung, cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa.

Đảm bảo nguồn nhân lực bác sĩ có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh.

2. Yêu cầu

Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành là 18 tháng.

Phân công người hướng dẫn thực hành phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

II. Nội dung.

1. Đối tượng áp dụng.

Bác sĩ y khoa đang công tác tại Trung tâm Y tế và bác sĩ y khoa bên ngoài đăng ký thực hành tại Trung tâm Y tế.

Không áp dụng đối với bác sĩ (răng hàm mặt, y học cổ truyền, y học dự phòng, bác sĩ chuyên khoa khác hoặc người có văn bằng tốt nghiệp cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 5 Thông tư 42/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế), y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên.

2. Nguyên tắc thực hành:

- Nội dung thực hành của bác sĩ y khoa (người có văn bằng bác sĩ y khoa, bác sĩ đa khoa hoặc cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định của Thông tư số 42/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đào tạo bổ sung đối với người có văn bằng cử nhân y khoa do nước ngoài cấp để được công nhận là bác sĩ) phải phù hợp với chương trình đào tạo, chuẩn năng lực nghề nghiệp của bác sĩ đa khoa và phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề của bác sĩ đa khoa quy định tại Thông tư số 35/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Người thực hành (là bác sĩ y khoa) được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.
- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành là 18 tháng. Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do thai sản, tai nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác thì thời gian thực hành được cộng dồn nhưng ngắt quãng không quá 6 tháng.
- Trường hợp viên chức hoặc người lao động được Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy tuyển dụng vào làm công tác chuyên môn tại bệnh viện mà chưa có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, thì người đã được tuyển dụng cũng phải ký Hợp đồng thực hành với Trung tâm Y tế và được phân công người hướng dẫn thực hành.
- Việc phân công người hướng dẫn thực hành phải bảo đảm phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

3. Số lượng người hướng dẫn và số lượng người thực hành có thể tiếp nhận:

- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận: 5 (*Lưu ý: Ưu tiên tiếp nhận thực hành đối với cán bộ công tác tại đơn vị.*)
- Số lượng người hướng dẫn: 10.
- Danh sách người hướng dẫn: *chi tiết phụ lục 1 kèm theo.*

4. Thời gian và nội dung thực hành:

a. Thời gian và nội dung thực hành đối với bác sỹ đa khoa

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng được phân bổ theo từng chuyên khoa như sau:

- + Thời gian thực hành chuyên khoa Nội: 05 tháng (trong đó có Hồi sức cấp cứu);
- + Thời gian thực hành chuyên khoa Ngoại: 03 tháng;
- + Thời gian thực hành chuyên khoa Sản phụ khoa: 03 tháng;
- + Thời gian thực hành chuyên khoa Nhi: 04 tháng;
- + Thời gian thực hành một số kỹ thuật của chuyên khoa khác: 03 tháng (tai mũi họng, răng hàm mặt, mắt, da liễu, phục hồi chức năng, y học cổ truyền và một số kỹ thuật của chuyên khoa khác theo Thông tư số 35/2019/TT-BYT).

Thời gian thực hành được phân bổ theo từng chuyên khoa cụ thể: *Phụ lục 2 kèm theo.*

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng. Lưu ý người thực hành cần đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành; không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị; không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép.

b. Thời gian và nội dung thực hành đối với bác sỹ chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi.

Bác sỹ đa khoa muốn cấp chứng chỉ hành nghề với phạm vi hoạt động chuyên môn là: Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại hoặc khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản phụ khoa hoặc khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nhi thì đăng ký thực hành tương ứng theo một

trong bốn chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi với thời gian là 18 tháng theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề, an toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh với tổng thời gian là 20 buổi (mỗi buổi 4 tiết). Thời gian tập huấn được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng. Lưu ý người thực hành cần đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành; không được ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị; không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn thực hành cho phép

5. Nội dung thực hành.

- Chương trình tập huấn các quy định (chi tiết phụ lục 3 kèm theo)
- Nội dung thực hành theo từng chuyên khoa (chi tiết phụ lục 4 kèm theo)

6. Chi phí thực hành:

- Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy không thu phí hướng dẫn thực hành đối với người đăng ký thực hành tại đơn vị.

7. Quy trình thực hiện:

a. Đối với người thực hành không công tác tại TTYT huyện Lạc Thủy

- Bước 1: Người thực hành nộp “Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” theo Mẫu 01 Phụ lục V Nghị định 109/2016/NĐ-CP và bản sao có công chứng văn bằng bác sỹ cho phòng Tổ chức – Hành chính.

- Bước 2: Sau khi nhận đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, phòng TC-HC soạn hợp đồng thực hành theo Mẫu 02 Phụ lục V Nghị định 109/2016/NĐ-CP và cho người thực hành ký kết hợp đồng.

- Bước 3: Phòng TC-HC tham mưu và gửi tờ trình đề Nghị giám đốc ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục V Nghị định 109/2016/NĐ-CP.

- Bước 4: Hướng dẫn thực hành tại các khoa.

Người thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 10 Thông tư 21/2020/TT-BYT.

Người hướng dẫn thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 11 Thông tư 21/2020/TT-BYT. Nhận xét về kết quả thực hành theo mẫu đính kèm Thông tư 21/2020/TT-BYT ngay sau khi người thực hành kết thúc thời gian thực hành.

- Bước 5: Nhận xét kết quả thực hành.

Người thực hành làm bản thu hoạch nộp cho phòng TC-HC và người hướng dẫn thực hành.

Người hướng dẫn thực hành nhận xét, đánh giá về kết quả thực hành theo mẫu đính kèm Thông tư 21/2020/TT-BYT ngay sau khi người thực hành hoàn thành nội dung thực hành và nộp về phòng TC-HC.

- Bước 6: Cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành.

Sau khi người thực hành hoàn thành xong quá trình thực hành, phòng TC-HC căn cứ phiếu đánh giá nhận xét quá trình thực hành của tất cả người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng của người thực hành. Nếu người thực hành đã hoàn tất mọi nghĩa vụ, soạn “Giấy xác nhận quá trình thực hành” theo Mẫu 02 Phụ lục I Nghị định 109/2016/NĐ-CP trình ký Giám đốc và cấp cho người thực hành.

b. Đối với người thực hành đang làm việc tại Trung tâm Y tế:

- Bước 1: Phòng TC-HC soạn hợp đồng thực hành theo Mẫu 02 Phụ lục V Nghị định 109/2016/NĐ-CP và ký kết hợp đồng với người thực hành.
- Bước 2: Phòng TC-HC trình Giám đốc ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu 03 Phụ lục V Nghị định 109/2016/NĐ-CP.
- Bước 3: Hướng dẫn thực hành tại các khoa.

Người thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 10 Thông tư 21/2020/TT-BYT.

Người hướng dẫn thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 11 Thông tư 21/2020/TT-BYT. Nhận xét về kết quả thực hành theo mẫu đính kèm Thông tư 21/2020/TT-BYT ngay sau khi người thực hành kết thúc thời gian thực hành.

- Bước 4: Nhận xét kết quả thực hành.

Người thực hành làm bản thu hoạch nộp cho phòng TC-HC và người hướng dẫn thực hành.

Người hướng dẫn thực hành nhận xét đánh giá về kết quả thực hành theo mẫu đính kèm Thông tư 21/2020/TT-BYT ngay sau khi người thực hành hoàn thành nội dung thực hành nộp về phòng TC-HC.

- Bước 5: Cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành.

Sau khi người thực hành hoàn thành xong quá trình thực hành, phòng TC-HC căn cứ phiếu đánh giá nhận xét quá trình thực hành của tất cả người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng của người thực hành. Nếu người thực hành đã hoàn tất mọi nghĩa vụ, soạn Giấy xác nhận quá trình thực hành theo Mẫu 02 Phụ lục I Nghị định 109/2016/NĐ-CP trình Giám đốc và cấp cho người thực hành.

8. Tổ chức thực hiện:

a. Phòng KHNV:

- Phối hợp với phòng TC-HC xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.
- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành không phải là nhân viên TTYT.
- Đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành trên Trang thông tin điện tử của Trung tâm Y tế.

b. Phòng TC-HC:

- Phối hợp với phòng KHNV xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.
- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành là nhân viên TTYT.
- Báo cáo hằng năm về hoạt động hướng dẫn thực hành cho Sở Y tế.

c. Các khoa, phòng trực thuộc Trung tâm Y tế: Tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành hoàn thành tốt quá trình thực hành.

(Đính kèm:

- *Phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh.*
- *Danh sách người hướng dẫn thực hành.*
- *Quy trình hướng dẫn thực hành đối với người thực hành không phải là nhân viên TTYT.*
- *Quy trình hướng dẫn thực hành đối với người thực hành là nhân viên TTYT.*

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/c);
- Ban giám đốc;
- Các khoa phòng;
- Lưu: VT, KHNV.

GIÁM ĐỐC



(Handwritten signature in blue ink)

GIÁM ĐỐC
BSCKII: Nguyễn Văn Đăng

Mẫu phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT ngày / /2021 của TTYT Lạc Thủy)

SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
TTYT HUYỆN LẠC THỦY

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PNXTH-TTYT

Lạc Thủy, ngày tháng năm 2021

PHIẾU NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Người hướng dẫn thực hành:

Họ và tên:

Số chứng chỉ hành nghề KBCB:

Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Khoa, đơn vị làm việc:

2. Người thực hành:

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:

- Số CMND/Thẻ căn cước:

- Thời gian thực hành: Từ ngày / / đến ngày / /

- Chuyên khoa đăng ký thực hành:

- Địa điểm thực hành:

3. Kết quả thực hành:

- Năng lực thực hành chuyên khoa:

.....

.....

- Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành:

.....

.....

.....

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký ghi rõ họ, tên)

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT ngày / /2021 của TTYT Lạc Thủy)

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Khoa phòng	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Chuyên khoa phụ trách hướng dẫn thực hành	Ghi chú
1	Lê Văn Đáng	Trưởng Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng II)	000861. HB- CCHN; 1511.QĐ -SYT	20/7/ 2013; 18/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi/Khám bệnh, chữa bệnh truyền nhiễm.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu.	Chuyên khoa Nội	
	Bùi Thị Hải Châu	Phó trưởng Khoa Nội – Nhi –Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng III)	002515 /HB- CCHN	05/7/ 2017	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ - Phó trưởng khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Liên chuyên khoa; khoa Hồi sức cấp cứu; khoa Ngoại tổng hợp; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản.		
	Lê Thanh Tĩnh	Trưởng khoa khám bệnh	Bác sĩ (hạng III)	000864 /HB- CCHN	17/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ - Trưởng khoa Khám bệnh và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Liên		

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Khoa phòng	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Chuyên khoa phụ trách hướng dẫn thực hành	Ghi chú
							chuyên khoa; khoa Hồi sức cấp cứu; khoa Ngoại tổng hợp; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản; khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh		
2	Nguyễn Văn Đăng	Giám đốc	Bác sĩ chính hạng II	000858. HB- CCHN;1 510.QĐ- SYT	20/7/ 2013; 18/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu và răng hàm mặt/Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi	Bác sĩ - Giám đốc - khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Hồi sức cấp cứu; khoa Khám bệnh; khoa Liên chuyên khoa; khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	
	Hoàng Xuân Hanh	Trưởng khoa HSCC	Bác sĩ (hạng III)	000862 /HB- CCHN	17/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Bác sĩ - Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Liên chuyên khoa; khoa Ngoại tổng hợp; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh		

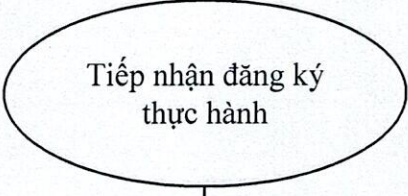
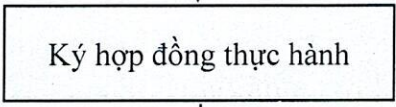
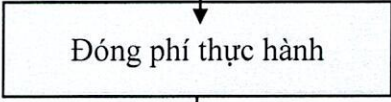
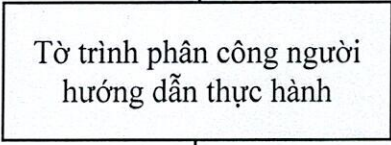
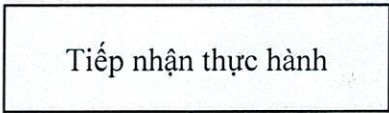
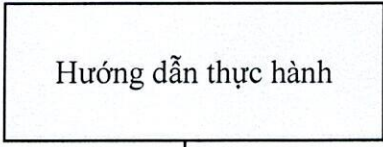
STT	Họ và tên	Chức vụ/ Khoa phòng	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Chuyên khoa phụ trách hướng dẫn thực hành	Ghi chú
							sản; khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.		
3	Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng khoa	Bác sĩ chính hạng II	000857.H B-CCHN	20/7/ 2013	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại sản.	Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại tổng hợp và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản.	Chuyên khoa Ngoại	
4	Nguyễn Mạnh Hùng	Trưởng khoa	Bác sĩ chính hạng II	000857.H B-CCHN	20/7/ 2013	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại sản.	Bác sĩ - Trưởng khoa Ngoại tổng hợp và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản.	Chuyên khoa Sản phụ khoa	
5	Lê Văn Đáng	Trưởng Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm	Bác sĩ (hạng II)	000861. HB- CCHN; 1511.QĐ -SYT	20/7/ 2013; 18/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi/Khám bệnh, chữa bệnh truyền nhiễm.	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu.	Chuyên khoa Nhi	

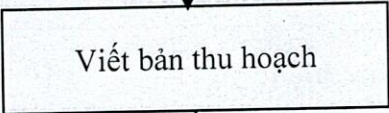
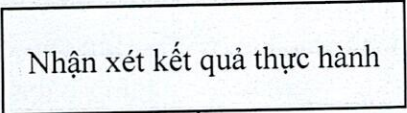
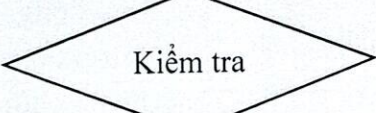
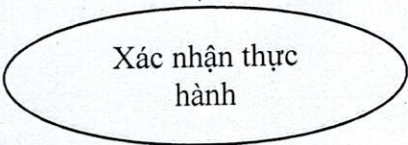
STT	Họ và tên	Chức vụ/ Khoa phòng	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Chuyên khoa phụ trách hướng dẫn thực hành	Ghi chú
6	Trần Thị Thanh Hà	Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Bác sĩ (hạng II)	000860 /HB- CCHN	17/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám chữa bệnh chuyên khoa mắt	Bác sĩ - Trưởng khoa Liên chuyên khoa và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Hồi sức cấp cứu; khoa Ngoại tổng hợp; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản; khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm.	Chuyên khoa Mắt	
7	Nguyễn Văn Đang	Giám đốc	Bác sĩ chính hạng II	000858. HB- CCHN;1 510.QĐ- SYT	20/7/ 2013; 18/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu và răng hàm mặt/Khám bệnh, chữa bệnh nội nhi	Bác sĩ - Giám đốc - khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Hồi sức cấp cứu; khoa Khám bệnh; khoa Liên chuyên khoa; khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm; khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.	Chuyên khoa Răng hàm mặt	
	Trần Thị Thanh Hà	Trưởng khoa Liên chuyên khoa	Bác sĩ (hạng II)	000860 /HB- CCHN	17/11 /2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/Khám	Bác sĩ - Trưởng khoa Liên chuyên khoa và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại các khoa: Khoa Khám bệnh; khoa Hồi	Chuyên khoa Tai mũi họng	

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Khoa phòng	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Vị trí chuyên môn	Chuyên khoa phụ trách hướng dẫn thực hành	Ghi chú
						chữa bệnh chuyên khoa mắt	sức cấp cứu; khoa Ngoại tổng hợp; khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản; khoa Nội, Nhi, Truyền nhiễm.		
9	Vũ Quang Khải	Trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ (hạng III)	000904 /HB- CCHN	20/7/ 2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Bác sĩ - Trưởng khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng và khám chữa bệnh kiêm nhiệm tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.	Chuyên khoa YHCT- PHCN	
	Nguyễn Trung Hải	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ (hạng III)	002584 /HB- CCHN	26/01 /2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Bác sĩ khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		
	Vũ Trần Linh	Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Bác sĩ (hạng III)	002354 /HB- CCHN	13/7/ 2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Bác sĩ khám chữa bệnh tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng		

**Quy trình hướng dẫn thực hành đối với người thực hành không phải là nhân viên
Trung tâm Y tế Lạc Thủy**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT ngày / /2021 của TTYT Lạc Thủy)

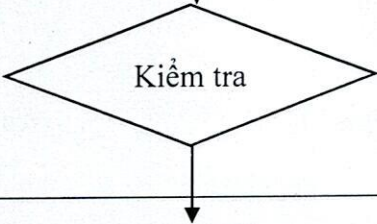
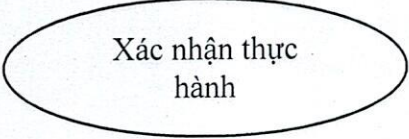
Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ các biểu mẫu
Phòng TC-HC		- Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. - Bản sao có công chứng văn bằng bác sỹ.
Người thực hành Giám đốc		- Phòng TC-HC soạn nội dung hợp đồng. -Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
Người thực hành		-Người thực hành có thể nộp phí theo từng tháng hoặc nộp một lần.
Phòng TC-HC		-Phòng TC-HC ra quyết định phân công người hướng dẫn thực hành.
Phòng TC-HC		-Quyết định về việc tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
Phòng TC-HC		-Phòng TC-HC dẫn người thực hành lên khoa thực hành, hướng dẫn tự chăm sóc hàng ngày.
Người hướng dẫn thực hành		-Người hướng dẫn có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành theo thười gian trong quyết định phân công.

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ các biểu mẫu
Người thực hành	 <pre> graph TD A[Viết bản thu hoạch] --> B[Nhận xét kết quả thực hành] B --> C{Kiểm tra} C --> D([Xác nhận thực hành]) </pre>	-Sau khi kết thúc thời gian thực hành, người thực hành viết bản thu hoạch nộp cho người hướng dẫn và phòng TC-HC
Người hướng dẫn thực hành		-Phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh.
Phòng TC-HC		-Phòng TC-HC kiểm tra việc tuân thủ thời gian thực hành, việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng.
Phòng TC-HC		-Giấy xác nhận quá trình thực hành.

**Quy trình hướng dẫn thực hành đối với người thực hành là cán bộ y tế
Trung tâm Y tế huyện Lạc Thủy**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-TTYT ngày / /2021 của TTYT Lạc Thủy)

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ các biểu mẫu
Phòng TC-HC	Soạn thảo hợp đồng thực hành	- Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Người thực hành Giám đốc	Ký hợp đồng thực hành	- Hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh
Phòng TC-HC	Ra quyết định phân công	- Quyết định về việc tiếp nhận và phân công người hướng dẫn thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
Phòng TC-HC	Tiếp nhận thực hành	- Phòng TC-HC thông báo người hướng dẫn và người thực hiện thực hành.
Người hướng dẫn thực hành	Hướng dẫn thực hành	- Người hướng dẫn có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành theo thời gian trong quyết định phân công.
Người thực hành	Viết bản thu hoạch	- Sau khi kết thúc thời gian thực hành, người thực hành viết bản thu hoạch nộp cho người hướng dẫn và phòng TC-HC
Người hướng dẫn thực hành	Nhận xét kết quả thực hành	- Phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

Trách nhiệm	Các bước thực hiện	Mô tả/ các biểu mẫu
Phòng TC-HC	 <pre> graph TD A[] --> B{Kiểm tra} B --> C[] </pre>	-Phòng TC-HC kiểm tra thời gian thực hành và việc thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng.
Phòng TC-HC	 <pre> graph TD A[] --> B([Xác nhận thực hành]) </pre>	-Giấy xác nhận quá trình thực hành.